

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/DSST

Ngày: 05-6-2019

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hải;
2. Ông Nguyễn Viết Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 04-6 và ngày 05-6-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 56/2019/TLST - DS ngày 18-02-2019, về vụ án *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2019/QĐST-DS ngày 18-02-2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kiên L.

Trụ sở: Số 40-42-44 Phạm Hồng T, phường Vĩnh Thanh V, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp của ngân hàng: bà Trần Tuấn A. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của ông Tuấn A: Ông Ngô Văn Q, sinh năm 1976. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long – Chi nhánh Đồng Tháp. Là người đại diện theo uỷ quyền (Theo Giấy uỷ quyền số 1203/QĐ-NHKL ngày 24/4/2018).

Người đại diện hợp pháp của ông Q: Ông Dương Minh T, quyền Trưởng phòng KHCN kiêm Quyền Trưởng phòng KHDN Ngân hàng TMCP Kiên Long – Chi nhánh Đồng Tháp. (Theo Giấy uỷ quyền số 08/UQ-CNĐT ngày 16/01/2019).

Địa chỉ liên hệ: Số 30 Lý Thường K, Phường 1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.
Địa chỉ liên hệ: Số 30 Lý Thường K, Phường 1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Ngô H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 44, khóm Mỹ P, Phường 3, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 12, Phan Đình G, tổ 8, khóm 1, Phường 4, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

(Đại diện nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn kiện của của Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên L trình bày: Vào ngày 07-01-2017, anh Ngô H và chị Lê Thị Thanh Th có vay vốn của Ngân hàng TMCP Kiên L – Chi nhánh Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Kiên L) theo hợp đồng tín dụng TO02012-13/HĐTD-CC với những nội dung như sau:

+ Số tiền vay: 30.000.000 đồng.

+ Thời hạn vay 180 ngày, loại hình tính dụng: trả góp vốn và lãi theo định kỳ hàng ngày.

+ Lãi cho vay 1,245%/tháng (tính lãi gộp)

+ Lãi suất quá hạn (chậm trả) 1,8675%/tháng.

Hợp đồng tín dụng nêu trên đồng thời kèm hợp đồng cầm cố tài sản TQ_02012-13/HĐTD-CC, ký ngày 07/01/2017 giữa ngân hàng Kiên L với ông H và bà T để thế chấp là xe HONDA WAVE, biển kiểm soát: 66P1-557.05; số máy HC12E5709636; số khung 121XDY709564, do ông Huỳnh đứng chủ sở hữu.

Sau khi giải ngân thì anh Ngô H và chị Lê Thị Thanh T có thực hiện nghĩa vụ trả góp được 28 ngày, còn nợ lại vốn gốc là 25.330.800 đồng đến nay không thanh toán tiếp.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông H và bà T trả nợ số tiền: 54.857.115 đồng. Trong đó vốn gốc là: 25.030.800 đồng, lãi trong hạn, quá hạn đến ngày xét xử sơ thẩm là 29.525.449 đồng và yêu cầu đóng tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đến ngày thanh toán dứt nợ.

Yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng tín dụng, kèm hợp đồng cầm cố số TQ_02012-13/HĐTD-CC, ký ngày 07/01/2017 giữa ngân hàng Kiên L với ông H và bà T để giải quyết xử lý tài sản thế chấp là xe HONDA WAVE, biển kiểm soát: 66P1-557.05; số máy HC12E5709636; số khung 121XDY709564, do ông H đứng chủ sở hữu và những tài sản có giá trị khác để đảm bảo thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Bị đơn Ngô H và Lê Thị Thanh T trình bày: Thừa nhận có vay tiền của Ngân hàng TMCP Kiên L như trình bày của ngân hàng. Tuy nhiên do hiện tại gia đình anh kho khăn chỉ một mình anh đi làm nên không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng nên xin phía Ngân hàng cho vợ chồng anh trả phần vốn gốc, không trả lãi.

Đối với Hợp đồng thế chấp xe thì vợ chồng anh H, chị T thừa nhận có ký và thế chấp xe cho Ngân hàng sau đó có nhận giữ lại để sử dụng. Hiện tại xe trên anh vẫn sử dụng. Nay phía ngân hàng có yêu cầu xử lý thì anh cũng thống nhất theo yêu cầu của Ngân hàng.

- Về chứng cứ các bên giao nộp và thống nhất: Hợp đồng thế chấp xe; Hợp

đồng tín dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả xét hỏi công khai tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ theo đơn khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L yêu cầu anh Ngô H và chị Lê Thị Thanh T trả tiền vốn và lãi theo đồng tín dụng ký kết giữa hai bên nên quan hệ tranh chấp trong vụ án là *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”*.

[2] Về thẩm quyền: Bị đơn có địa chỉ tại thành phố C, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án thành phố C theo quy định tại khoản 1 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

- Tại phiên tòa sơ thẩm Ngân hàng TMCP Kiên L yêu cầu anh Ngô H và chị Lê Thị Thanh T phải thanh toán toàn bộ nợ cho Ngân hàng TMCP Kiên L số tiền tạm tính đến ngày 04-6-2019 là 54.857.115 đồng (trong đó vốn gốc là 25.330.800 đồng, lãi trong hạn là 1.597.866 đồng, lãi chậm trả là 9.499.086 đồng, lãi quá hạn là 18.429.363 đồng) là có căn cứ. Bởi vì, căn cứ vào Hợp đồng tín dụng hai bên ký kết thì số tiền vốn vay và còn thiếu là 25.330.800 đồng, tiền lãi theo hợp đồng là 29.525.449 đồng. Số tiền này bị đơn anh Ngô H và chị Lê Thị Thanh T thừa nhận còn thiếu. Do đó, yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

- Tại phiên tòa anh Ngô H và chị Lê Thị Thanh T đồng ý số nợ còn thiếu, tuy nhiên do hiện tại gia đình anh khó khăn chỉ một mình anh đi làm nên không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng nên xin phía Ngân hàng cho vợ chồng anh trả phần vốn gốc, không trả lãi nhưng phía Ngân hàng không đồng ý. Do đó, anh, chị phải có nghĩa vụ trả vốn và lãi theo yêu cầu của Ngân hàng là mới phù hợp.

Đối với Hợp đồng thế chấp xe thì vợ chồng anh H, chị T thừa nhận có ký và thế chấp xe cho Ngân hàng sau đó có nhận giữ lại để sử dụng. Hiện tại xe trên anh vẫn sử dụng. Nay phía ngân hàng có yêu cầu xử lý thì anh cũng thống nhất theo yêu cầu của Ngân hàng. Do đó, yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng tín dụng, kèm hợp đồng cầm cố số TQ_02012-13/HĐTD-CC, ký ngày 07/01/2017 giữa ngân hàng Kiên L với ông H và bà T để giải quyết xử lý tài sản thế chấp là xe HONDA WAVE, biển kiểm soát: 66P1-557.05; số máy HC12E5709636; số khung 121XDY709564, do ông H đứng chủ sở hữu và những tài sản có giá trị khác để đảm bảo thu hồi nợ cho Ngân hàng là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về lãi suất chậm trả: Ngân hàng yêu cầu anh Ngô H và chị Lê Thị Thanh T tiếp tục trả lãi theo Hợp đồng tín dụng số TO02012-13/HĐTD-CC ngày 07-01-2017 giữa hai bên đã ký kết kể đến khi trả nợ xong.

[6] *Về án phí*: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội về án phí ,do Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L được chấp nhận yêu cầu nên anh Ngô H và chị Lê Thị Thanh T phải chịu án dân sự sơ thẩm số tiền là 2.743.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 91; Điều 147; Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 51 và Điều 56 của Luật Tổ chức tín dụng; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí.

*** Tuyên xử:**

- Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L.
- Buộc anh Ngô H và chị Lê Thị Thanh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L số tiền vốn gốc là 25.330.800 đồng, lãi trong hạn là 1.597.866 đồng, lãi chậm trả là 9.499.086 đồng, lãi quá hạn là 18.429.363 đồng. Tổng cộng là 54.857.115 đồng (nam mươi bốn triệu tám trăm năm mươi bảy ngàn một trăm mười lăm đồng).

Anh Ngô H và chị Lê Thị Thanh T tiếp tục trả lãi theo Hợp đồng tín dụng số TO02012-13/HĐTD-CC ngày 07-01-2017 giữa hai bên đã ký kết kể đến khi trả nợ xong.

Công nhận hợp đồng tín dụng, kèm hợp đồng cầm cố số TQ_02012-13/HĐTD-CC, ký ngày 07/01/2017 giữa ngân hàng Kiên L với ông H và bà T để giải quyết xử lý tài sản thế chấp là xe HONDA WAVE, biển kiểm soát: 66P1-557.05; số máy HC12E5709636; số khung 121XDY709564, do ông H đứng chủ sở hữu và những tài sản có giá trị khác để đảm bảo thu hồi nợ cho Ngân hàng.

*** Về án phí:**

- Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.700.00 đồng theo biên lai số 0005379 ngày 14-02-2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

- Ang Ngô H và chị Lê Thị Thanh T phải chịu số tiền 2.743.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- CC THADS TPCL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Phạm Minh Tùng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Minh Tùng

“Để thi hành”

Tp. Cao Lãnh, ngày 26 tháng 6 năm 2017

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- THADS TPCL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Minh Tùng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Viết Thanh – Nguyễn Văn Vệ

Phạm Minh Tùng

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Dương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- CC THADS TPCL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Minh Tùng